

STT	SBD	Họ và Tên	Khối	Lớp	Điểm
1	10923961	Phan Minh Hiếu	Khối 3	3A5	4,570
2	10926012	Nguyễn Khánh Lâm	Khối 3	3A5	4,340
3	10853944	Nguyễn Gia Bảo	Khối 3	3A5	2,800
4	10848315	Tô Hải Phong	Khối 3	3A5	2,300
5	10848484	Tô Hải Nam	Khối 3	3A5	2,170
6	10897661	Nguyễn Khánh Linh	Khối 3	3A5	1,000
7	10848587	Lê Khánh Linh	Khối 3	3A5	730
8	10737385	Nguyễn Quỳnh Trang	Khối 3	3A5	320
9	10605367	Bùi Ngọc Hân	Khối 3	3A5	0